**TIẾT 1+ 2. Bài 1: KHÁI QUÁT VỀ NHÀ Ở**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày giảng |  |  |  |  |  |
| Lớp/sĩ số | 6A | 6B | 6C | 6D | 6E |
| Sĩ số |  |  |  |  |  |

**I. Mục tiêu:KN21**

**1. Kiến thức:**

- Nêu được vai trò của nhà ở.

- Nêu được đặc điểm chung của nhà ở.

- Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam.

**2. Năng lực:**

a. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học:

+ Chủ động, tích cực học tập.

+ Biết lựa chọn các nguồn tài liệu phù hợp để tìm hiểu thêm kiến thức nhà nói chung, đặc điểm kiến trúc các vùng miền khác nhau nói riêng.

- Giao tiếp và hợp tác:

+ Biết trình bày các ý tưởng, thảo luận những vấn đề của bài học.

+ Thực hiện có trách nhiệm các phần việc của cá nhân và phối hợp tốt với các thành viên trong nhóm.

b. Năng lực công nghệ:

- Nhận thức công nghệ:

+ Nêu được vai trò của nhà ở.

+ Nêu được đặc điểm chung của nhà ở.

+ Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam.

+ Mô tả được tác động của nhà ở trong đời sống gia đình.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Có ý thức về nhiệm vụ học tập. Tích cực tìm hiểu về lịch sử nhà ở của gia đình.

- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ nhà cổ, nhà di sản.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:**

* Tranh Vai trò và đặc điểm chung của nhà ở
* Tranh kiến trúc nhà ở Việt Nam
* Nam châm gắn bảng, bút dạ.
* Video liên quan đến nhà ở.

**2. Học sinh:**

* Sưu tầm tranh ảnh, kiến trúc nhà ở đẹp.

**III. Tiến trình dạy học:**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (14’)**

**a) Mục tiêu:**

Giúp tạo tâm thế gợi nhu cầu nhận thức của học sinh về một chủ đề học tập mới nhưng lại rất quen thuộc với học sinh đó là về nhà ở .Bước đầu có những cảm nhận ý nghĩa vật chất cũng như tinh thần mà nhà ở đem lại cho con người.

**b) Nội dung:**

- Hs quan sát tranh ảnh mà GV đã chuẩn bị và trả lời câu hỏi có liên quan tới tranh dẫn nhập.

**c) Sản phẩm:**

Trong các công trình trên, công trình thuộc nhà ở là: nhà sàn, nhà mái bằng, biệt thự.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GVchuẩn bị hình ảnh các kiến trúc nhà.    Gv gắn những hình ảnh đã chuẩn bị lên trên bảng bằng nam chân đã chuẩn bị sẵn. Sau đó, GV đưa ra câu hỏi.  Câu 1: Em hãy gắn các tên sau đây : Bưu điện Hà Nội, trường học, nhà sàn, nhà mái bằng,chùa thiên mụ, biệt thự, chợ bến thành và các công trình sau:  Câu 2: Trong các công trình trên công trình nào thuộc nhóm nhà ở ?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh dưới lớp quan sát, trả lời câu hỏi của GV đã đặt: GV mời một vài học sinh lên bảng. Học sinh dùng bút dạ ghi tên nhà ở vào hình ảnh mà GV đã chuẩn bị.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Sau khi học sinh hoàn thành hoạt động, GV gọi HS bên dưới nhận xét. Sau khi học sinh nhận xét xong.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt lại kiến thức, dẫn dắt vào bài mới.  GV dẫn vào bài mới: Các em thấy rằng, con người chúng ta có thể đến từ nhiều nơi khác nhau, văn hóa khác nhau, ngôn ngữ khác nhau, nhưng đều có nhu cầu chung và một trong số đó là nhu cầu về một nơi trú ngụ gọi là nhà ở. Vậy nhà ở có vai trò quan trọng như thế nào đối với con người? Đặc điểm chung của nhà ở ra sao? Thầy trò chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu bài học ngày hôm nay, bài 1: Khái quát về nhà ở. Thông qua bài học này, các em sẽ có ý thức giữ gìn ngôi nhà của mình sạch sẽ, gọn gàng | **Câu 1**  1. Nhà mái bằng  2. Chợ Bến Thanh  3. Nhà sàn  4. Chùa Thiên Mụ  5. Bưu điện Hà Nội  6. Biệt thự  7. Trường học   1. Biệt thự 2. Trường học   **Câu 2:**  Nhà mái bằng, nhà sàn, Biệt thự. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu về vai trò của nhà ở. (30’)**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh hiểu được vai trò của nhà ở, thông qua đó, học sinh có ý thức giữ gìn nhà ở của mình sạch sẽ gọn gàng ngăn nắp. Bên cạnh đó giáo viên cũng cần làm cho học sinh hiểu được, nhu cầu của nhà ở là cần thiết đối với con người. Nhà ở gắn liền với điều kiện phát triển kinh tế. Điều kiện kinh tế càng phát triển, nhu cầu về nhà ở của con người càng cao.

**b) Nội dung:**

- Học sinh đọc mục I trong SGK, quan sát hình 1.1 và trả lời câu hỏi trong SGK

**c) Sản phẩm:**

- Học sinh ghi được khái niệm nhà ở, vai trò của nhà ở.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  (?) Nhà ở là gì?  - Ngày xưa con người sống nhờ hoạt động săn bắt hái lượm, và nơi trú ngụ thường là các hang đá. Việc săn bắt hái lượm những thứ có sẵn trong tự nhiên, khiến con người phải di chuyển liên tục từ vùng này sang vùng khác. Khi bắt đầu biết làm nông nghiệp, con người ít dịch chuyển hơn, nhu cầu sử dụng nhà ở các khu dân cư được hình thành. Theo dõi thông tin trong sách giáo khoa, các em hãy cho cô biết thế nào là nhà ở?  - GV hướng dẫn học sinh quan sát hình 1.1 và trả lời câu hỏi:  (?)Quan sát hình 1.1 trong SGK, em hãy cho cô biết nội dung của từng bức tranh là gì?  GV gọi một vài học sinh nêu nội dung của từng bức tranh.  (?)Qua việc rút ra vai trò của nhà ở qua từng bức tranh, các con thấy rằng nhà ở có những vai trò chủ yếu nào?  (?) Từ đây, các con có thể trả lời câu hỏi ở ô khám phá “ Vì sao con người cần có nhà ở?” Chưa nhỉ? Một bạn hãy giúp cô trả lời câu hỏi này?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS theo dõi thông tin trong SGK trả lời câu hỏi giáo viên đưa ra.  - HS quan sát hình ảnh, thảo luận theo cặp đôi, suy nghĩ.  HS trả lời câu hỏi( nhắc lại kiến thức sau khi gv ghi bảng).  **\* Báo cáo, thảo luận**  + Hình a: Trong bức tranh, có xuất hiện hình ảnh ngôi nhà. Nhân vật bao gồm: người bố, và con trai. Trong bối cảnh ngày tết, bố mua cây đào. Đây có thể trong hoàn cảnh ngày tết, bố đi làm ở nơi xa trở về, và người con trai đang chạy ra cổng đón bố với một niềm vui sướng hạnh phúc hân hoan.   * Nhà ở có vai trò: là nơi chào đón những người đi xa trở về sau một thời gian dài xa nhà.   + Hình b: Hình ảnh các thành viên gia trong đình đang quây quần trong một bữa cơm. Các thành viên ở đây bao gồm: ông, bà, bố, mẹ, người con trai.  *Đây là hình ảnh rất quen thuộc gần gũi trong mỗi bữa cơm gia đình ở Việt Nam, cô chắc chắn rằng ở gia đình các con cũng có những bữa cơm gia đình ấm cúng thế này.*  + Hình c: Hình ảnh ngôi nhà vào một buổi sáng sớm mùa hè trong lành. Quan sát hình ảnh này các con có cảm xúc gì không nhỉ? *À, đó là cảm giác yên bình, không khí trong lành...*  + Hình d: Trong bối cảnh gia đình đang ngồi xem tivi buổi tối. Các thành viên trong gia đình bao gồm: Bố, mẹ, em bé gái.  Gia đình các em vào buổi tối có hay quây quần lại tại phòng khách để xem tivi không nhỉ? Gia đình cô cũng rất hay tụ tập tại phòng khách cùng nhau xem một bộ phim yêu thích sau bữa cơm tối. Các con có thể thấy rằng là trên truyền hình đang chiếu bộ phim Việt Nam rất thú vị đó là “Hương vị tình thân”. Sau mỗi bữa cơm tối, thì tất cả mọi người trong gia đình cô đều mong chờ tới khung giờ này để cùng nhau xem tivi.  + Hình e: hình ảnh ngôi nhà trong hiện tượng thiên nhiên: đó là mưa bão: gió rất to, mưa to, sấm chớp....  + Hình g: Một bạn nam đang ngủ ở nhà.   * Vai trò: nhà là nơi con người nghỉ ngơi sau một ngày làm việc, học tập mệt mỏi.   **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt kiến thức trên bảng: nhà ở là.....  GV phân tích hiện tượng thiên nhiên mưa, bão, gió nguy hiểm. Bão đến gây ra nhiều thiệt hại to lớn cho con người: thiệt hại về nhà cửa và tài sản: những ngôi nhà mái ngói hay mái tôn có thể bật nóc nhà, tung nóc nhà, làm cho con người bị thương, phương tiện xe cộ khó đi lại. Những ngôi nhà cũ: thì xảy ra hiện tượng dột nhà.  Các con có thể thấy rằng vào năm ngoái ở Miền Trung xảy ra hiện tượng lũ lụt dẫn đến nhà cửa của người dân bị ngập lụt, nước tràn vào trong nhà, người dân không còn chỗ cư trú, nhiều gia đình phải trèo lên nóc nhà để ngồi. Chứng kiến hoàn cảnh đó, cảm thấy rất là thương xót. Nhiều người dân và các mạnh thường quân trong cả nước cũng đã chung tay hỗ trợ người dân Miền Trung vượt qua khó khăn.   * Vai trò của nhà ở: Nếu như không có nhà ở, con người sẽ không trống trọi lại được những hiện tượng thiên nhiên khắc nghiệt, gây ra thiệt hại to lớn về vật chất. => Nhà ở là nơi cứ trú an toàn của con người khi thiên tai xuất hiện   - GV nhận xét câu trả lời của học sinh, từ câu trả lời của học sinh, GV hướng học sinh tới vai trò tinh thần và vai trò vật chất của nhà ở.  GV nhận xét, chốt kiến thức trên bảng  Ta xếp nhà ở vào hai nhóm vai trò chính đó là: vai trò về tinh thần của nhà ở, vai trò về vật chất của nhà ở.  Vai trò về tinh thần: hình a,b,c,d,g  Vai trò về vật chất: hình e | **I.Vai trò của nhà ở**  **1. Khái niệm nhà ở**  Nhà ở là công trình xây dựng với mục đích để ở.  **2.Vai trò của nhà ở**  - Vai trò về tinh thần của nhà ở: nhà đem lại cho con người cảm giác thân thuộc, gần gũi, tạo niềm vui.Nhà ở cũng là nơi đem đến cho con người cảm giác riêng tư.  - Vai trò về vật chất: nhà ở bảo vệ con người trước thiên nhiên, phục vụ nhu cầu của con người |

**Hoạt động 2.2:Tìm hiểu về đặc điểm chung của nhà ở(15’)**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp học sinh hiểu được:

Nhà ở có hai đặc điểm quan trọng:

+ Đặc điểm về cấu tạo

+ Đặc điểm về cách bố trí không gian bên ngoài nhà ở

**b) Nội dung:**

- HS đọc mục II trong SGK, quan sát hình 1.2, 1.3 và 1.4 trả lời các câu hỏi trong hộp khám phá.

**c) Sản phẩm:**

- HS ghi được nội dung đặc điểm của nhà ở vào vở

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS quan sát hình 1.2 và trả lời câu hỏi  + GV gợi cho học sinh liên hệ với ngôi nhà của mình đang ở: Bạn nào chia sẻ giúp cho cô và các bạn ở lớp biết ngôi nhà mà em đang ở có những bộ phận nào?  + Theo dõi hình 1.2 trong SGK, các em hãy cho cô biết ngôi nhà có cấu tạo như thế nào?  (?)Tìm hiểu thông tin và hình ảnh 1.3 trong SGK, các con hãy cho cô biết “Nhà ở được phân chia thành các khu vực nào” ?  (?)Ngôi nhà các con đang ở, thông thường sẽ có mấy phòng nhỉ?  (?)Quan sát hình 1.4, em có nhận ra những khu vực chức năng nào trong ngôi nhà?  (?) so sánh nhà ở vùng núi, vùng ven biển, đồng bằng và giải thích vì sao có sự khác biệt đó ?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS chia sẻ với cả lớp  HS trả lời câu hỏi  Vì làm nông nghiệp,thực phẩm làm ra ngày càng nhiều. Cho nên ngoài việc xây dựng nhà để ở, con người đã bắt đầu làm nhà để cất trữ thực phẩm, xây xựng các khu để chăn nuôi gia súc, nhà ở được mở rộng với nhiều chức năng khác nhau  + HS trả lời: 5 khu vực....  + HS liệt kê: phòng khách, phòng ngủ, phòng bếp, nhà vệ sinh, ....phòng làm việc, phòng đọc sách,......  Hình a: không gian phòng khách: khu vực chức năng sinh hoạt chung  Hình b: không gian phòng ngủ: khu vực chức năng nghỉ ngơi  Hình c: phòng bếp: chức năng nấu ăn  HÌnh d: nhà tắm: khu vực chức năng vệ sinh cá nhân.  HS :Vùng núi thì nhà cao mái dốc, vùng ven biển nhà thấp, nhỏ,ít cửa,vùng đồng bằng nhà mái bằng, tường cao để thích nghi với điều kiện tự nhiên,khí hậu thói quen, tập quán của từng vùng miền.  **\* Báo cáo, thảo luận**  HS liên hệ với chính ngôi nhà của mình để nêu cấu tạo đồng thời trao đổi với các bạn trong nhóm về lợi ích của các khu vực chức năng trong nhà.  HS trả lời Các HS khác nhận xét và bổ sung hoàn thiện câu trả lời.  **\* Kết luận, nhận định**  GV kết luận và chốt lại kiến thức | **II. Đặc điểm chung của nhà**   1. **Cấu tạo**   Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường nhà, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.  **2.Cách bố trí không gian bên trong**  - Khu vực sinh hoạt chung  - Khu vực nghỉ ngơi  - Khu vực thờ cúng  - Khu vực nấu ăn  - Khu vực vệ sinh |

**Hoạt động 2.3:Tìm hiểu kiến trúc đặc trưng của nhà ở Việt Nam (14’)**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp học sinh hiểu biết cơ bản về sự đa dạng trong kiến trúc nhà ở Việt Nam.

**b) Nội dung:**

- HS đọc nội dung mục III trong SGK quan sát các hình từ 1.5 - 1.9 trả lời các câu hỏi.

**c) Sản phẩm:**

- HS ghi được vào vở một vài đặc trưng về kiến trúc của một số kiểu nhà như nhà ở nông thôn truyền thống, nhà mặt phố, nhà chung cư, nhà sàn, nhà nổi.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn trong lớp một số kiểu nhà mà mình biết, kiểu nhà đó em đã từng gặp ở đâu, địa phương vùng miền nào?  (?) Nhà ở nông thôn có kiến trúc ntn?  (?)Nhà ở thành phố có kiến trúc ntn?  (?)Nhà sàn và nhà nổi phù hợp với vùng nào nước ta?  (?)Ở địa phương em sống, có những kiểu kiến trúc nhà ở nào?  (?) Ở Nghĩa Hưng, Nam Định chúng ta, có kiểu kiến trúc nhà ở đặc trưng nào nhỉ?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS chia sẻ với cả lớp: .....  HS trả lời: Nhà ở nông thôn, và nhà mặt phố  HS trả lời: Nhà Sàn phù hợp với Tây Nguyên  Nhà nổi phù hợp với vùng sông nước Nam Bộ.  **\* Báo cáo, thảo luận**  GV yêu cầu hs thảo luận với các bạn trong nhóm để tìm câu trả lời đồng thời định hướng HS nhận diện kiến trúc của một số loại nhà ở từ hình 1.5 đến 1.9.  HS nêu câu trả lời , các HS còn lại nhận xét và bổ sung  **\* Kết luận, nhận định**  - Qua việc bạn... vừa trả lời, thì các con thấy rằng, kiến trúc nhà ở Việt Nam chủ yếu được chia thành các vùng như là ở nông thôn, ở thành thị, và ở một số vùng miền đặc thù khác.  GV chốt lại kiến thức | **III. Kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam**  **1. Nhà ở nông thôn**  Kiểu nhà nông thôn: Các khu vực chức năng trong nhà thường được xây dựng tách biệt. Ví dụ nhà bếp, nhà kho sẽ được xây dựng tách biệt với khu nhà chính.  **2. Nhà ở thành thị**  Kiểu nhà ởđô thị, không gian thường được chia thành các khu vực chính.  a. Nhà ở mặt phố  Nhà ở mặt phố chú trọng đến việc tiết kiệm đất, tận dụng không gian theo chiều cao nên được thiết kế nhiều tầng.  b. Nhà ở chung cư  Nhà chung cư được xây dựng để phục vụ nhiều gia đình.  **3. Nhà ở các khu vực đặc thù**  a. Nhà sàn được xây dựng trên các cột phía trên mặt đất để phù hợp với địa hình, tránh thú dữ.  b. Nhà nổi thường phù hợp ở các vùng sông nước có hệ thống phao dưới sàn. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (10’)**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp học sinh ôn tập củng cố lại kiến thức để làm bài tập và trả lời một số câu hỏi trong SBT.

**b) Nội dung:**

- Các câu hỏi trong SBT vào vở.

**c) Sản phẩm:**

Học sinh trả lời được các câu hỏi trong SBT vào vở

**d) Tổ chức thực hiện:**

GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi trong thời gian 5 phút.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Yêu cầu học sinh hoàn thành bài tập.  **Câu 1**: Nhà ở có vai trò vật chất vì:  A. Nhà ở là nơi để con người nghỉ ngơi, giúp bảo vệ con người trước tác động của thời tiết.  B. Nhà ở là nơi để mọi người cùng nhau tạo niềm vui, cảm xúc tích cực.  C. Nhà ở là nơi đem đến cho con người cảm giác thân thuộc.  D. Nhà ở là nơi đem đến cho con người cảm giác riêng tư.  **Câu 2:** Nhà ở có đặc điểm chung về:  A. Kiến trúc và màu sắc.  B. Cấu tạo và phân chia các khu vực chức năng.  C. Vật liệu xây dựng và cấu tạo.  D. Kiến trúc và phân chia các khu vực chức năng.  **Câu 3:** Hãy điền tên những khu vực chức năng trong ngôi nhà tương ứng với những mô tả trong Bảng 1.1.  Báng 1.1   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT**  **chức năng** | **Khu vực** | **Mô tả** | | 1 |  | là nơi thể hiện niềm tin tâm linh của mọi người. | | 2 |  | là nơi thường được bổ trí riêng biệt, yên tĩnh để ngủ. | | 3 |  | là nơi để gia chủ tiếp khách và các thành viên trong gia đình trò chuyện. |   **Câu 4:** Hãy sử dụng các đồ vật dưới đáy để sắp xếp vào các phòng sao cho phù hợp với một gia đình có bố mẹ và hai người con.  C:\Users\NK\Pictures\SnippingTool++\Captures\capture(14).png  **Cáu 5:** Hãy điền dấu X vào những ô có phát biểu đúng về nhà ở.  1. Đặc điểm của nhà ở phụ thuộc vào điều kiện kinh tế, văn hoá, vị trí địa lí, vùng miền.  2. Các khu vực chức năng trong nhà ở thường được xây dựng tách biệt.  3. Nhà ở mặt phố thường được thiết kế cao tầng để tận dụng không gian theo chiểu cao.  4. Các không gian trong từng căn hộ nhà chung cư được tổ chức thành các không gian công cộng.  5. Nhà sàn của các dân tộc miền núi là kiểu nhà được dựng trên các cột phía trên mặt đất để tránh thú rừng.  **Câu 6:** Nhà nổi thường có ở khu vực nào?  A.Tây Bắc.  B.Tây Nguyên.  C. Đổng bằng sông Cửu Long.  D.Trung du Bắc Bộ.  **Câu 7:** Kiểu nhà nào dưới đây được xây dựng trên các cột phía trên mặt đất?  A. Nhà chung cư.  B. Nhà sàn.  C. Nhà nông thôn truyền thống.  D. Nhà mặt phố.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Hoàn thành các bài tập.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Trao đổi với các bạn trong nhóm để tìm câu trả lời.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại kiến thức như sản phẩm cần đạt | **Câu 1**: A  **Câu 2**: B  **Câu 3**:  1. Khu vực thờ cúng.  2. Khu vực nghỉ nghơi.  3. Khu vực sinh hoạt chung.  **Câu 5:** 1,3,5  **Câu 6:** C  **Câu 7:** B |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (5’)**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp học sinh vận dụng những kiến thức đã học về nhà ở để vận dụng vào thực tiễn đời sống.

**b) Nội dung:**

- HS trả lời hai câu hỏi vận dụng trong SGK.

**c) Sản phẩm:**

* HS sẽ trở thành nhà kiến trúc sư thiết kế ngôi nhà của mình với các phòng chức năng phù hợp với các thành viên trong gia đình mình

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ:**  + GV nêu cụ thể yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể để HS biết thực hiện cho đúng.  + GV chiếu các câu hỏi ở phần vận dụng, đồng thời gợi ý nội dung câu hỏi để giúp HS có định hướng ban đầu để giải quyết bài tập.  + Câu hỏi: Em hãy thiết kế các phòng phù hợp với số lượng thành viên trong gia đình. Chẳng hạn, gia đình gồm 4 thành viên bố mẹ và hai người con, thì sẽ thiết kế phòng như thế nào?  **Chú ý:** Giới tính độ tuổi của hai người con cũng là một yếu tố để thiết kế phòng ở  + Thiết kế trên giấy A4  **\* Thực hiện nhiệm vụ:**  + HS tập trung nghe GV hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ở phần vận dụng.  + HS quan sát màn chiếu câu hỏi, nghe GV định hướng nội dung câu hỏi.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  + Tổ chức báo cáo nhanh trên lớp (trong tiết học tiếp theo)  **\* Kết luận, nhận định:**  Đầu giờ tiết học sau, các nhóm nộp sản phẩm học tập.  GV nhận xét, đánh giá các sản phẩm học tập các nhóm đã nộp.  GV chốt lại bản thiết kế đúng (nếu HS chưa phát hiện, tìm hiểu được) | Ngôi nhà có 3 phòng ngủ, một phòng khách, một phòng sinh hoạt chung, một nhà vệ sinh, một phòng tắm. |

**Hướng dẫn tự học ở nhà (1’)**

- HS về nhà sưu tầm những hình ảnh về kiểu nhà ở Việt Nam.

- HS về nhà trình bày cảm nhận suy nghĩ của mình khi đi xa nhà ( ví dụ: đi du lịch, đi ngoại khóa với lớp, đi chơi nhà anh chị em,...Những lúc đi xa nhà như thế thì cảm thấy nhớ nhà, nhớ bố mẹ, nhớ bữa cơm mẹ nấu). HS sưu tầm những bài hát với nội dung những con người đi xa trở về nhà.

- HS về nhà nghiên cứu trước bài 2: đọc và trả lời trước các câu hỏi ở bài 2.